

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-PT
Ngày 26 tháng 02 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như
Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019, do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Hoàng L, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: **Đỗ Hoàng L** (tên gọi khác: Lương T, H), sinh năm 1975, tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp V, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1950; có vợ là Dương Cẩm Q, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích, bị cáo bị khởi tố ngày 26/7/2018 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, (có mặt) .

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại bà Trịnh Kim S, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Zalo, bị cáo quen biết với bị hại Trịnh Kim S từ tháng 02/2018, bị cáo tự giới thiệu mình tên Hoàng làm trưởng khoa Bệnh viện đa khoa huyện P, sau đó giữa bị cáo và bị hại phát sinh tình cảm với nhau. Ngày 26/3/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát 94E1-040.60 đến nhà bị hại và chở bị hại đến thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau chơi, thấy bị hại mang theo nhiều nữ trang nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, trong lúc ngồi uống nước bị cáo nói dối với bị hại bị mất bóp tiền và cần 10.000.000đ để đưa cho người thân ở Cà Mau, nên bị cáo hỏi mượn chiếc nhẫn vàng của bị hại và hẹn tối hôm sau trả lại. Bị hại tin tưởng là thật nên cho bị cáo mượn 01 chiếc nhẫn vàng 24k, trọng lượng 10 chỉ. Sau đó, bị cáo mang chiếc nhẫn đi bán được số tiền 35.700.000đ, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo chở bị hại về thuê phòng nghỉ số 06, nhà trọ K, thuộc ấp 14, xã V huyện H, tỉnh Bạc Liêu ngủ, đến sáng ngày 27/3/2018, tại nhà trọ K, bị cáo tiếp tục nói dối với bị hại cần tiền để sửa xe, sau đó hỏi mượn bị hại số tiền 4.000.000đ rồi đến xã V, huyện P mua 01 chiếc nhẫn, 01 sợi dây chuyền bằng vàng giả với giá 400.000đ, rồi trở lại nhà trọ K đưa cho bị hại và nói là bốn cây vàng.

Chiều ngày 27/3/2018, bị cáo chở bị hại đến thành phố Bạc Liêu vào quán ăn, tại đường Võ Thị Sáu, Khóm 8, Phường 3, thành phố B. Tại đây, bị cáo kêu bị hại đưa bộ vòng ximen đeo tay để bị cáo mang đi đổi cho bộ khác đẹp hơn. Bị hại tin nên đưa bộ vòng bằng vàng 18k, trọng lượng 08 chỉ cho bị cáo. Bị cáo đem đi bán bộ vòng được số tiền 16.200.000đ và cắt liên lạc với bị hại. Biết mình bị lừa, nên bị hại đến Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 18 ngày 18/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 10 chỉ, tại thời điểm ngày 26/3/2018 trị giá là 37.400.000đ; 01 bộ vòng ximen vàng 18k trọng lượng 08 chỉ, tại thời điểm ngày 27/3/2018 trị giá là 22.400.000đ.

Quá trình điều tra thu giữ 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng và 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, kết quả kiểm tra xác định là vàng giả, không có chất liệu của vàng.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng L phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị

cáo Đỗ Hoàng L 02 (hai) năm tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03 tháng 12 năm 2018, bị cáo Đỗ Hoàng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ, tình tiết nào mới và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị: Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của bị hại tổng số tiền 63.800.000đ, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định pháp luật và xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/3/2018 đến ngày 27/3/2018, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản là 63.800.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi do mình gây ra, nên việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không truy tố, xét xử oan bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng lòng tin, tình cảm của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn thể hiện tính xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang cho người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật. Tuy

nhien, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là chưa phù hợp, vì hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện liên tục và cùng một đối tượng, đã lấy tổng số tiền của các lần phạm tội làm căn cứ định khung hình phạt, hơn nữa trong những lần phạm tội đó không có lần nào tài sản có giá trị từ 50.000.000đ trở lên. Do đó, cần sửa phần này của án sơ thẩm, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, và bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại. Tuy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng hậu quả về vật chất bị cáo đã khắc phục hoàn toàn, nên Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo có phần nghiêm khắc, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên được chấp nhận. Tuy nhiên, về đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và mức hình phạt, như đã phân tích thì chưa phù hợp, nên không chấp nhận đề nghị này của Kiểm sát viên.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đỗ Hoàng L, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng L (Lương T, H) phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Hoàng L không phải nộp.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND huyện H (01b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND huyện H (02b);
- CQĐT huyện H (01b);
- Chi cục THADS huyện H (01b);
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu:HS, THS, THCTP;

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn